TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 376/2025/DS-PT
Ngày: 15 - 9 - 2025
V/v tranh chấp lối đi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Nữ Phà Ca

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thu Hương

Bà Đặng Thị Ánh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Ngọc Quí – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Ông Phan Thanh Hào - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2025/TLPT-DS ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp lối đi".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 181/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Vĩnh Long) bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 239/2025/QĐ-PT ngày 25 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Hồng Xuân; Địa chỉ: Số 114/1B khóm 3, phường 9, thành phố Vĩnh Long (nay là khóm 10, phường Long Châu), tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân: Ông Lê Thái Sơn; Địa chỉ: Số 157 khóm Tân Quới Hưng, phường Trường An, thành phố Vĩnh Long (nay là phường Long Châu), tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 19/8/2022).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung; Địa chỉ: 28/6D đường Trần Phú, Phường 4, thành phố Vĩnh Long (nay là phường Phước Hậu), tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nhung: Ông Nguyễn Quyết Quyền; Địa chỉ: Số 27 Phạm Thái Bường, Phường 4, thành phố Vĩnh Long (nay là phường Phước Hậu), tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 11/01/2024).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị Thùy Trang; Địa chỉ: Số 114B khóm 3, phường 9, thành phố Vĩnh Long (nay là khóm 10, phường Long Châu), tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang: Ông Lê Thái Sơn; Địa chỉ: Số 157 khóm Tân Quới Hưng, phường Trường An, thành phố Vĩnh Long (nay là phường Long Châu), tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 29/11/2023).

2. Ông Nguyễn Văn Bình (chồng bà Nhung); Nơi cư trú: Số 28/6D đường Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh Long (nay là phường Phước Hậu), tỉnh Vĩnh Long; Địa chỉ liên lạc: 08C khóm Tân Nhơn, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long (nay là phường Tân Ngãi), tỉnh Vĩnh Long.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân có người đại diện theo uỷ quyền là ông Lê Thái Sơn trình bày:

Bà Võ Thị Hồng Xuân là chủ sử dụng thửa đất 767, diện tích 159,2m^2 được cấp giấy chứng nhận số phát hành CO 638798 cấp ngày 16/8/2018; bà Võ Thị Thùy Trang chủ sử dụng thửa đất 766, diện tích 204,1m^2; được cấp giấy chứng nhận số phát hành CP 923331 cấp ngày 06/12/2018; cùng tờ bản đồ số 46 tọa lạc Khóm 3, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, hình thức sử dụng riêng, mục đích sử dụng: đất ở đô thị và đất trồng cây lâu năm, được cấp giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp.

Nguốc gốc thửa đất 767, 766 của ông Võ Hoàng Thắm, bà Phạm Thị Thơ - cha, mẹ của bà Xuân, bà Trang tặng cho con, do thửa đất 767, 766 bị bao bọc bởi bất động sản khác nên bà Xuân có hợp đồng chuyển nhượng được viết bằng giấy tay ngày 24/5/2019 với bà Trang phần đất diện tích 23m^2 để làm lối đi, vì thửa 766 của bà Trang tiếp giáp với thửa 765 của bà Nhung. Quá trình sử dụng đất hộ bà Xuân đi lối này từ rất lâu, khi bà Nhung chuyển nhượng thửa đất thì rào chắn làm ảnh hưởng việc sử dụng lối đi của hộ bà Xuân. Để ra đường công cộng bà Xuân phải đi qua thửa 766 của bà Trang và thửa 765 của bà Nhung, đây là lối đi ngắn nhất và thuận tiện nhất để ra đường công cộng, ngoài lối đi qua thửa 766, 765 hộ bà Xuân, bà Trang không còn lối đi nào khác. Trên phần đất bà Xuân yêu cầu mở lối đi có hàng rào lưới B40 và cột bêtông, diện tích đất khoảng 03m^2 (ngang 1,5m dài 2m) thuộc thửa 765 của bà Nhung.

Hai bên có thương lượng, hòa giải tại Ủy ban nhân dân Phường 9 nhưng không thành. Nay bà Xuân khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Được mở lối đi trên phần đất 3m^2 của bà Nhung, bà Xuân tự nguyện trả giá trị đất 5.000.000 đồng/m^2, hoàn trả giá trị hàng rào 3.000.000 đồng cho bà Nhung.

Đương sự đồng ý kết quả đo đạc phần lối đi 4,3m^2, bà Xuân yêu cầu đi theo kết quả đo đạc; về chi phí tố tụng khác: Đo đạc, định giá tài sản và thẩm định tại chỗ bà Xuân, bà Trang tự nguyện chịu toàn bộ; giá trị hàng rào đã định các bà đồng ý hoàn trả giá trị 3.827.000 đồng cho bà Nhung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nhung có người đại diện theo uỷ quyền là ông Nguyễn Quyết Quyền trình bày:

Thửa đất 765, tờ bản đồ số 46 tọa lạc Phường 9, thành phố Vĩnh Long được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai xác nhận ngày 02/4/2021 cho bà Nhung, nguồn gốc đất trước đây là của ông Thắm, bà Thơ chuyển nhượng qua nhiều chủ sử dụng rồi chuyển nhượng lại cho bà Nhung, khi tách thửa để cho con là bà Xuân, bà Trang thì ông Thắm phải chừa (dành) lối đi cho phần đất của mỗi hộ để sử dụng; 02 hộ này có thể yêu cầu mở lối đi khác qua phần đất của ông Thắm cũng có đường đi ra tiếp giáp với đường công cộng, không phải lối đi trên phần đất của bà là duy nhất, lẽ ra họ phải yêu cầu mở lối đi trên phần đất ông Thắm và ông Sang vì họ là cha, con; anh em trong nhà, trường hợp mở lối đi chung trên phần đất của bà sẽ gặp nhiều khó khăn khi sử dụng, phần đất 4,3m^2 ngay vị trí bà Xuân, bà Trang yêu cầu làm ảnh hưởng đến giá trị đất của bà, không thuận tiện cho việc sử dụng, khó chuyển nhượng lại vì bà kinh doanh

đất, hiện tại hộ bà Xuân vẫn có lối đi khác để ra đường công cộng, yêu cầu mở trên đất ông Thắm sẽ dễ dàng hơn. Vì vậy, bà Nhung không đồng ý mở lối đi cho hai hộ trên phần đất 4,3m^2 thuộc thửa 765.

Trường hợp Tòa án xử chấp nhận yêu cầu của bà Xuân, bà Trang thì bà Nhung yêu cầu hỗ trợ giá trị đất 36.000.000 đồng/m^2, không đồng ý giá Hội đồng đã định (đất ở 1.000.000 đồng/m^2, đất cây lâu năm 270.000 đồng/m^2) và giá 5.000.000 đồng/m^2 do bà Xuân, bà Trang đưa ra.

Về kết quả đo đạc: Theo trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 31/5/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vĩnh Long, với điều kiện bà Nhung không chiết tách thửa, sang tên cho bà Xuân, bà Trang, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn do bà Nhung đứng tên.

Tại Đơn yêu cầu độc lập và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang có người đại diện theo uỷ quyền là ông Lê Thái Sơn trình bày:

Thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn bà Xuân.

Bà Võ Thị Thuỳ Trang có yêu cầu độc lập yêu cầu Toà án giải quyết: Được mở lối đi trên phần đất 3m^2 của bà Nhung, bà Trang tự nguyện cùng bà Xuân trả giá trị đất 5.000.000 đồng/m^2, hoàn trả giá trị hàng rào 3.000.000 đồng cho bà Nhung.

Đương sự đồng ý kết quả đo đạc phần lối đi 4,3m^2 bà Xuân yêu cầu đi theo kết quả đo đạc; về chi phí tố tụng khác: Đo đạc, định giá tài sản và thẩm định tại chỗ bà Xuân, bà Trang tự nguyện chịu toàn bộ; giá trị hàng rào đã định các bà đồng ý hoàn trả giá trị 3.827.000 đồng cho bà Nhung.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 181/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Vĩnh Long) đã quyết định:

Căn cứ khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1, Điều 39; các điều 147, 157, 158; 165, 166, 227, 228, 273, 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 254 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Áp dụng các điều 166, 203 của Luật Đất đai năm 2013. Căn cứ khoản 3, 6 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Hồng Xuân và yêu cầu độc lập của bà Võ Thị Thùy Trang về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng Nhung phải tháo dỡ hàng rào để mở lối đi chung trên phần đất có diện tích 4,3m^2 thuộc thửa 765, tờ bản đồ số 46, tọa lạc Khóm 3, Phường 9, thành phố Vĩnh Long cho hộ bà Xuân và bà Trang.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí sơ thẩm; chi phí khảo sát đo đạc, định giá tài sản, xem xét thẩm định tại chỗ; nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 15 tháng 10 năm 2025, nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân có đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số: 181/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Vĩnh Long), yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân.

Ngày 15 tháng 10 năm 2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang có đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm số: 181/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Vĩnh Long), yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Sơn là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nhung phải tháo dỡ hàng rào để mở lối đi chung trên phần đất có diện tích 4,3m^2 thuộc thửa 765, tờ bản đồ số 46, tọa lạc Khóm 3, Phường 9, thành phố Vĩnh Long (nay là khóm 10, phường Long Châu), tỉnh Vĩnh Long cho hộ bà Xuân và bà Trang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân và không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 181/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Vĩnh Long).

Các đương sự bà Võ Thị Hồng Xuân bà Võ Thị Thuỳ Trang mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nhung có người đại diện hợp pháp là anh Nguyễn Quyết Quyền đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Bình đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Toà án xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Xét đặc điểm thửa đất 767 của chị Xuân có nhà, còn thửa 766 chị Trang phần đất trống và hai thửa đất trên một mặt giáp thửa đất 765 của bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nhung và một mặt giáp thửa 768 ông Võ Hoàng Thắm là cha ruột của bà Xuân, bà Trang. Để đi ra đường công cộng bà Xuân, bà Trang có thể đi qua thửa 765 của bà Nhung hoặc đi qua thửa đất 768 của ông Thắm.

Các đương sự Xuân, Trang thừa nhận nguồn gốc phần đất thửa 766, 767 trước đây thuộc quyền sử dụng của ông Thắm. Ông Thắm phân chia cho các chị sử dụng từ năm 2002 đến nay. Còn thửa đất 765 của bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nhung nguồn gốc trước đây cũng của ông Thắm, bà Thơ chuyển nhượng

cho người khác, sau đó qua nhiều chủ sử dụng thì đến bà Nhung. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long (nay là Tòa khu vực 1 - Vĩnh Long), bà Phạm Thị Thơ là mẹ của bà Xuân, bà Trang thừa nhận lối đi theo yêu cầu khởi kiện của Xuân, Trang qua thửa đất 765 của bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nhung do các chủ sử dụng trước bỏ đất trống, không rào chắn nên để đi ra đường công cộng thì Xuân đi qua thửa đất trên do thuận tiện. Từ khi bà Nhung tranh chấp rào lối đi trên thì bà Xuân, Trang dùng lối đi quan thửa đất 768 ông Võ Hoàng Thắm, bà Thơ để đi ra đường công cộng nhưng không thuận tiện bằng lối đi qua thửa đất 765 của bà Nhung. Như vậy, có căn cứ xác định phần đất thửa 766, 767 của bà Xuân, bà Trang có nhiều lối đi để đi ra đường công cộng và lối đi qua thửa đất 765 của bà Nhung không phải là lối đi duy nhất để đi ra đường công cộng. Việc bà Xuân, bà Trang chọn lối đi ra đường công cộng qua thửa đất 765 của bà Nhung là do các chủ sử dụng trước đây không có nhu cầu sử dụng nên bà Xuân, bà Trang tự đi do thấy thuận tiện. Bà Nhung khi nhận chuyển nhượng thì không đồng ý cho bà Xuân, bà Trang đi qua thửa đất 765 để đi ra đường công cộng, giữa bà Xuân, bà Trang và bà Nhung không thể thỏa thuận được.

Hiện nay, khi bà Nhung rào lối đi qua thửa 765 thì bà Xuân, bà Trang đã sử dụng lối đi qua thửa đất 768 ông Võ Hoàng Thắm là cha ruột của bà Xuân, bà Trang để đi ra đường công cộng.

Theo Điều 254 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: "Chủ sở hữu có bất động sản bị vây bọc bởi các bất động sản của các chủ sở hữu khác mà không có hoặc không đủ lối đi ra đường công cộng, có quyền yêu cầu chủ sở hữu bất động sản vây bọc dành cho mình một lối đi hợp lý trên phần đất của họ. Lối đi được mở trên bất động sản liền kề nào mà được coi là thuận tiện và hợp lý nhất, có tính đến đặc điểm cụ thể của địa điểm, lợi ích của bất động sản bị vây bọc và thiệt hại gây ra là ít nhất cho bất động sản có mở lối đi".

Căn cứ, Kết quả đo đạc hiện trạng khu đất ngày 09/9/2024 thì vị trí phần đất yêu cầu mở lối đi qua một phần thửa đất 765 bà Nhung có diện tích 4,3m^2 thì thuận tiện cho bà Xuân, bà Trang nhưng lại gây thiệt hại và không đảm bảo lợi ích hợp pháp cho bà Nhung và đây không phải là lối đi duy nhất để ra đường công cộng. Trong quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm người đại diện hợp pháp bị đơn không đồng ý mở lối đi theo yêu cầu khởi kiện của bà Xuân, bà Trang.

Vì vậy, án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Xuân, bà Trang về việc yêu cầu bà Nhung mở lối đi qua thửa 765 bà Nhung có diện tích 4,3m^2 là có căn cứ và có xem xét đến nguồn gốc, đặc điểm, lợi ích của bất động sản bị yêu cầu mở lối đi.

Từ những nhận định trên cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Xuân, bà Trang về việc yêu cầu bà Nhung mở lối đi qua thửa 765 bà Nhung có diện tích 4,3m^2.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: bà Xuân, bà Trang mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm tuyên về án phí sơ thẩm, chi phí khảo sát, đo đạc định giá các đướng sự không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng Xuân và không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thuỳ Trang. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 181/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Vĩnh Long).

Căn cứ vào các Điều 254 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 166, 203 của Luật đất đai năm 2013.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Hồng Xuân và yêu cầu độc lập của bà Võ Thị Thùy Trang về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng Nhung phải tháo dỡ hàng rào để mở lối đi chung trên phần đất có diện tích 4,3m^2 thuộc thửa 765, tờ bản đồ số 46, tọa lạc Khóm 3, Phường 9, thành phố Vĩnh Long (nay là khóm 10, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long) cho hộ bà Võ Thị Hồng Xuân và bà Võ Thị Thùy Trang.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Võ Thị Hồng Xuân và bà Võ Thị Thùy

Trang mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền trên các đương sự đã nộp tạm ứng xong theo các biên lai thu số 7323, ngày 16/10/2024 và số 7324, ngày 16/10/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Vĩnh Long) sẽ được khấu trừ. Bà Võ Thị Hồng Xuân và bà Võ Thị Thùy Trang đã nộp xong.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm tuyên về án phí sơ thẩm, chi phí khảo sát, đo đạc định giá các đương sự không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- CA: 01;
- TPT-TATC tại TPHCM: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND KV1-VL: 01;
- Phòng THADS KV1-VL: 01;
- Đương sự: 04;
- HCTP: 01;
- KTNV: 01;
- Lưu: 04.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Nữ Phà Ca